

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN B B
TỈNH B TH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập-Tự do -Hạnh phúc**

**Bản án số:74/2024/HSST
Ngày 31-7-2024**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN B B-TỈNH B TH

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

-Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Thanh Thảo

- Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Nguyễn Thị Yên Thu

2. Ông Huỳnh Công Bằng

- Thư ký phiên tòa: Bà Minh Thị Thu Hòa- Thư ký Tòa án nhân dân huyện B B.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện B B tham gia phiên tòa: Bà Đặng Thị Thu Vân- Kiểm sát viên.

Trong ngày 31 tháng 7 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện B B xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 56/2024/TLST-HS ngày 19 tháng 06 năm 2024, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 66/2024/QĐXXST-HS ngày 01/07/2024 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Đa Văn Th** (tên gọi khác: T), sinh ngày 09 tháng 3 năm 1993, tại B Th; hộ khẩu thường trú: khu phố X A 1, thị trấn Chợ L, huyện B Bi, tỉnh Bi Th; chỗ ở hiện nay: khu phố X A 1, thị trấn Chợ L, huyện B B, tỉnh B Th; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: lớp 02/12; Dân tộc: Chăm; giới tính: Nam;quốc tịch:Việt Nam; tôn giáo:Bà La môn; con ông (không rõ), con bà Đa Thị Miền N, sinh năm 1973; bị cáo không có anh chị em; tiền án: Tại bản án số 28/2021/HSST ngày 02/3/2021 Tòa án huyện Tuy phong tuyên phạt 18 tháng tù giam về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”; tiền sự: Không; Bị cáo bị bắt từ ngày 05/02/2024 đến nay (có mặt tại phiên tòa).

NỘI DUNG VỤ ÁN

Vào lúc 10 giờ 30 ngày 05 tháng 02 năm 2024, tại hẻm Ch V A, thôn H Th,xã H N,huyện B B có đối tượng nghi vấn mua bán,tàng trữ trái phép chất ma túy nên đội cảnh sát điều tra về tội phạm kinh tế-Ma túy phối hợp công an xã H N tiến hành kiểm tra đối tượng khai tên Đa Văn Th (T), qua kiểm tra

phát hiện chỗ rách đai quần phía trước của Th có giấu 1 bịch nhựa màu trắng 03x01cm, bên trong bịch nhựa có chứa tinh thể màu trắng.Đa Văn Th khai là Th là người sử dụng ma túy đang chơi tại Ph R Th thì bạn tên Năm N điện thoại nhờ mua ma túy về cùng sử dụng nên bị cáo đến khu vực chợ Phan Rí Thành gặp người đàn ông làm xe ôm nhờ mua giúp bị cáo 200.000 đồng ma túy.Sau khi mua xong nhờ người chạy xe ôm này chở bị cáo lên khu vực cây xăng Hải Ninh, bị cáo đang liên hệ Năm N để nhận ma túy thì bị phát hiện thu giữ cùng 1chiếc điện thoại di động hiệu Samsung màu đen có gắn sim 0918271544.

Tang vật bịch nhựa được niêm phong ký hiệu M, điện thoại qua kiểm tra nhưng không mở được mặt khóa vì Đa Văn Th không còn nhớ nên không xác định được Năm N là ai và bị cáo Đa Văn Th khai mẫu M là ma túy bị cáo mua sử dụng.

Kết luận giám định số 201/KL-KTHS ngày 13 tháng 02 năm 2024 phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh B Th xác định:Mẫu M có khối lượng 0,1267 gram là Methamphetamine.

Vật chứng vụ án: Mẫu M hoàn lại sau giám định còn lại khối lượng 0,0522gram là Methamphetamine được niêm phong ký hiệu 201 có chữ ký của giám định viên Nguyễn Hồng Thích và dấu tròn phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh B Th và 1 chiếc điện thoại di động hiệu Samsung màu đen có gắn sim 0918271544 đã chuyển kho vật chứng Chi cục thi hành án dân sự huyện B B ngày 28/6/2024.

Tại phiên tòa: Đại diện Viện kiểm sát luận tội giữ nguyên truy tố bị cáo về tội danh, điều khoản Viện kiểm sát truy tố, áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm h khoản 1 Điều 52; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự đề nghị mức hình phạt đối với bị cáo từ 18-24 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy”; xử lý vật chứng: Đề nghị tịch thu tiêu hủy 01(Một) phong bì ký hiệu 201 được niêm phong có dấu tròn màu đỏ của phòng kỹ thuật – hình sự Công an tỉnh B Th có chữ ký giám định viên Nguyễn Hồng Thích, bên trong chứa mẫu M chứa 0,0522 gram Methamphetamine là vật cấm lưu hành và trả lại bị cáo Đa Văn Th 01 chiếc điện thoại di động hiệu Samsung có gắn sim 0918271544 là phương tiện bị cáo sử dụng cá nhân không liên quan đến “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội, xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]*Về hành vi, quyết định tố tụng* của cơ quan điều tra Công an huyện B B, Điều tra viên, Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân huyện B B trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Tại phiên tòa, bị cáo Đa Văn Th không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Hội đồng xét xử đánh giá các hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp và đúng pháp luật.

[2]*Xét về căn cứ buộc tội*: Tại phiên tòa, bị cáo Đa Văn Th khai nhận hành vi phạm tội như cáo trạng nêu. Đối chiếu lời khai của bị cáo phù hợp biên bản niêm phong tài liệu, đồ vật bị tạm giữ (BL 23), biên bản khám xét (BL 20), biên bản bắt người phạm tội quả tang (BL 21-22), biên bản mở niêm phong giao nhận đối tượng giám định (Bút lục 46), kết luận giám định số 201/KLGD--KTHS ngày 13/02/2024 (Bút lục 48), kết luận điều tra số 46A/KLĐT(KL-MT) ngày 14/5/2024 (Bút lục 81-82) và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử xét thấy đủ cơ sở kết luận vào lúc 10 giờ 30 phút ngày 05 tháng 02 năm 2024 Đa Văn Th cất giấu trên đai quần bị cáo đang mặc 1 bịch nhựa màu trắng có chứa khối lượng 0,1267gram Methamphetamine đi bộ ở khu vực cây xăng thuộc thôn H Th, xã H N, huyện B B bị Công an huyện B B phối hợp công an xã H N phát hiện, bị cáo khai ma túy giấu trong đai quần là bị cáo mua giúp bạn tên Năm N mục đích cùng sử dụng nhưng bị cáo không tìm được Năm N thì bị phát hiện thu giữ đã phạm vào tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

[3]*Xét về tính chất phạm tội, động cơ phạm tội của bị cáo*: Bị cáo Đa Văn Th nhận thức được chất Methamphetamine là chất ma túy rất nguy hại đến sức khỏe và tinh thần cho con người nếu sử dụng, Nhà nước độc quyền quản lý, kiểm soát, cấm tàng trữ trái phép dưới bất cứ hình thức nào nhưng bị cáo vẫn cố ý thực hiện hành vi cất giấu chất ma túy chỉ vì mục đích muốn có

ma túy để sử dụng. Vì vậy, bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự đối với khối lượng 0,1267 gram Methamphetamine do bị cáo cất giấu.

[4]*Xét về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:*

[4.1] Bị cáo Đa Văn Th đã có tiền án về tội “tàng trữ trái phép chất ma túy” chưa xóa án tích nhưng tiếp tục thực hiện hành vi “tàng trữ trái phép chất ma túy” nên lần phạm tội này bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

[4.2] Tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự Hội đồng xét xử sẽ xem xét cho bị cáo khi lượng hình.

[5]*Xét đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát:* Về áp dụng điều luật, tội danh, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, tình tiết tăng nặng, mức hình phạt và xử lý vật chứng là có căn cứ quy định của pháp luật nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[6]*Về xử lý tang vật chứng vụ án:* 01(Một) phong bì ký hiệu 201 được niêm phong có dấu tròn màu đỏ của phòng kỹ thuật – hình sự Công an tỉnh B Th có chữ ký giám định viên Nguyễn Hồng Thích, bên trong chứa mẫu M chứa 0,0522 gram Methamphetamine là vật cấm lưu hành nên tịch thu tiêu hủy và 01 chiếc điện thoại di động hiệu Samsung có gắn sim 0918271544 là phương tiện bị cáo sử dụng cá nhân không liên quan đến “Tàng trữ trái phép chất ma túy” nên trả lại bị cáo Đa Văn Th được quy định tại điểm a, c khoản 1 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự và khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017(*đã được chuyển kho vật chứng chi cục thi hành án dân sự huyện B B ngày 28/6/2024*).

[7] *Án phí:* Bị cáo Đa Văn Th phải nộp án phí theo quy định tại Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 và Điều 23 Nghị quyết 326 của UBTVQH 2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội 14 qui định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào: - Điểm c khoản 1 Điều 249; điểm h khoản 1 Điều 52; Điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017.

- Điều 106; Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

- Điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Tuyên bố: Bị cáo Đa Văn Th phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”

Tuyên phạt: Bị cáo Đa Văn Th **02** (Hai) năm tù về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”. Thời hạn tù tính từ ngày bắt 05/02/2024.

- *Tịch thu tiêu hủy:* 01 (Một) phong bì ký hiệu 201 được niêm phong có dấu tròn màu đỏ của Phòng kỹ thuật – Hình sự Công an tỉnh B Th có chữ ký giám định viên Nguyễn Hồng Thích bên trong có mẫu ký hiệu M chứa 0,0522gram Methamphetamine.

- *Trả lại:* Bị cáo Đa Văn Th 01 chiếc điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy màu đen có gắn sim 0918271544.

(Các vật chứng đã được chuyển kho vật chứng chi cục thi hành án dân sự huyện B B ngày 28/06/2024)

- *Xử buộc:* Bị cáo Đa Văn Th phải nộp 200.000 đồng án phí Hình sự sơ thẩm.

- Án xử công khai sơ thẩm, bị cáo có mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận :

- Bị cáo
- VKS huyện B B;
- THA;
- Công an huyện B B
- Lưu H/s VA.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Thị Thanh Thảo